TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 410/2025/HS-PT
Ngày: 07/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: Ông Trần Nam Phương.

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Hữu Phúc - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 253/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 339/2025/QĐXXPT-HS ngày 21 tháng 7 năm 2025.

Do có kháng cáo của bị cáo Trần Hữu T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2025/HS-ST ngày 11-4-2025 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai).

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Trần Hữu T (tên gọi khác: không), sinh năm 1972 tại An Giang.

Nơi đăng ký thường trú: ấp H, xã Đ, huyện C (nay là xã T), tỉnh An Giang.

Nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ ông Nguyễn Văn Đ, khu phố P, thị trấn H, huyện N (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); Bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 06 anh chị em; Có vợ tên Lê Thị N và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2024 đến 19/10/2024 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Nguyễn Thị K – Công ty L, Đoàn luật sư tỉnh Đ.

Bị cáo, luật sư có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 09/2024, do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Hữu T thỏa thuận với Hồ Thị T1 là sẽ trực tiếp bán lô đề cho các con bạc trên địa bàn, sau đó sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A14, màu xanh gắn thẻ sim số thuê bao 0379455580 và đăng ký ứng dụng zalo, chuyển cho T1 qua tin nhắn thoại của ứng dụng zalo số 0816446407 để T1 mua (thầu) lại số lô đề mà T đã bán, chia tiền chênh lệch cho T số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) trên tổng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền bán lô đề. Sau khi nhận được tin nhắn, Hồ Thị T1 đồng ý sẽ nhắn tin trả lời "ok" cho Trần Hữu T. Thúy quy định nếu người chơi mua 02 số (đầu đuôi hoặc bao 18 lô) trùng với kết quả xổ số thì chủ đề phải trả cho người chơi số tiền gấp 72 lần số tiền đã mua; nếu mua 03 số (xỉu chủ) thì trúng được gấp 600 lần hoặc mua số đá (02 cặp số) thì trúng được gấp 500 lần số tiền đã mua…; nếu không trúng thì chủ để thắng toàn bộ số tiền của người mua đề. Hàng ngày, sau khi xác định số tiền thắng thua và giao nhận tiền thì các tin nhắn và tài liệu có liên quan đến việc mua bán lô đề sẽ được xóa bỏ. Trần Hữu T bán lô đề cho những người đánh bạc bằng hình thức tin nhắn qua ứng dụng zalo hoặc gặp mặt trực tiếp khi có người đến ghi đề. Trong ngày 15/10/2024, Trần Hữu T đã bán lô đề đài miền N (Vũng Tàu - Bến Tre - Bạc Liêu) và miền T (Đ - Quảng Nam, Đà Nẵng - Khánh Hòa) cho nhiều người rồi chuyển số lô đề lại cho Hồ Thị T1 (chưa giao nhận tiền) được tổng số tiền 9.214.000 đồng (chín triệu, hai trăm mười bốn nghìn) với các con số, hình thức cụ thể như sau:

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng Tàu con số 13 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 16 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 29 : 61 với số tiền mỗi số là 2.000 đồng, tổng thành số tiền là 144.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng T3 cặp số 13 : 16 với số tiền mỗi số là 5.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Đánh đầu đuôi hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 29 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 40.000 đồng.

Đánh đầu đuôi hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 61 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 40.000 đồng.

Đánh số đầu một đài Bến Tre con số 28 với số tiền mỗi số là 200.000 đồng, tổng thành số tiền là 200.000 đồng.

Đánh số đuôi hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 28 với số tiền mỗi số là 150.000 đồng, tổng thành số tiền là 300.000 đồng.

Đánh số đầu một đài Bến Tre con số 46 với số tiền mỗi số là 60.000 đồng, tổng thành số tiền là 60.000 đồng.

Đánh số đuôi hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 46 với số tiền mỗi số là 60.000 đồng, tổng thành số tiền là 120.000 đồng.

Bao lô một đài Bến Tre con số 46 với số tiền mỗi số là 30.000 đồng, tổng thành số tiền là 540.000 đồng.

Bao lô một đài Bến Tre con số 28 với số tiền mỗi số là 30.000 đồng, tổng thành số tiền là 540.000 đồng.

Đánh đầu đuôi ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 10 với số tiền mỗi số là 20.000 đồng, tổng thành số tiền là 120.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 22 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 540.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 32 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 540.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 522 với số tiền mỗi số là 2.000 đồng, tổng thành số tiền là 102.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 732 với số tiền mỗi số là 2.000 đồng, tổng thành số tiền là 102.000 đồng.

Bao lô một đài Bến Tre con số 43 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 180.000 đồng.

Đánh đầu đuôi hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 29 với số tiền mỗi số là 20.000 đồng, tổng thành số tiền là 80.000 đồng.

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 29 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 29 : 15 với số tiền mỗi số là 1.000 đồng, tổng thành số tiền là 72.000 đồng.

Bao lô ba đài Bến Tre – Vũng Tàu – Bạc Liêu con số 11 với số tiền mỗi số là 5.000 đồng, tổng thành số tiền là 270.000 đồng.

Bao lô một đài Bến Tre con số 36 với số tiền mỗi số là 50.000 đồng, tổng thành số tiền là 900.000 đồng.

Bao lô một đài Vũng Tàu con số 36 với số tiền mỗi số là 20.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 08 : 80 với số tiền mỗi số là 2.000 đồng, tổng thành số tiền là 144.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 27 : 67 với số tiền mỗi số là 1.000 đồng, tổng thành số tiền là 72.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 13 : 31 với số tiền mỗi số là 1.000 đồng, tổng thành số tiền là 72.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng T3 cặp số 13 : 16 với số tiền mỗi số là 1.000 đồng, tổng thành số tiền là 72.000 đồng.

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 13 với số tiền mỗi số là 3.000 đồng, tổng thành số tiền là 108.000 đồng.

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 16 với số tiền mỗi số là 3.000 đồng, tổng thành số tiền là 108.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 06 : 46 với số tiền mỗi số là 1.000 đồng, tổng thành số tiền là 72.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 06 với số tiền mỗi số là 5.000 đồng, tổng thành số tiền là 162.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 46 với số tiền mỗi số là 5.000 đồng, tổng thành số tiền là 162.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 15 : 10 với số tiền mỗi số là 1.000 đồng, tổng thành số tiền là 72.000 đồng.

Bao lô hai đài Đà Nẵng và Khánh H con số 32 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Bao lô hai đài Đà Nẵng và Khánh H con số 32 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Bao lô hai đài Đà Nẵng và Khánh H con số 32 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Đầu đuôi hai đài Đà Nẵng và Khánh H con số 29 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 40.000 đồng.

Bao lô hai đài Đà Nẵng và Khánh H con số 32 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Trong số các con bạc mua lô đề của Trần Hữu T vào ngày 15/10/2024, có Huỳnh Văn M (sinh năm 1969) trú tại khu phố M, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang và Huỳnh Văn T4 (sinh năm 1985) trú tại ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng nhắn tin qua ứng dụng tin nhắn zalo để mua lô đề, mặc dù chưa giao nhận tiền nhưng đã được Trần Hữu T đồng ý cụ thể như sau:

Vào lúc 09 giờ 29 phút ngày 15/10/2024, Huỳnh Văn M1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0869356712 đăng ký tài khoản zalo tên "Văn Mum" gửi tin nhắn thoại đến zalo "Trần Hữu T" để mua lô đề với tổng số tiền là 1.080.000 đồng (một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) với các con số, hình thức là:

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng Tàu con số 13 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 16 với số tiền mỗi số là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng T3 cặp số 13 : 16 với số tiền mỗi số là 5.000 đồng, tổng thành số tiền là 360.000 đồng.

Vào lúc 12 giờ 33 phút ngày 15/10/2024, Huỳnh Văn T4 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen gắn thẻ sim số thuê bao 0343233683 đăng ký tài khoản zalo tên "Ngước Mắt Nhìn Đời" gửi tin nhắn thoại đến zalo "Trần Hữu T" để mua lô đề với tổng số tiền là 1.284.000 đồng (một triệu hai trăm tám mươi bốn nghìn đồng) với các con số, hình thức là:

Bao lô ba đài Miền Nam con số 22 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 540.000 đồng.

Bao lô ba đài Miền Nam con số 32 với số tiền là 10.000 đồng, tổng thành số tiền là 540.000 đồng.

Bao lô ba đài Miền Nam con số 522 với số tiền mỗi số là 2.000 đồng, tổng thành số tiền là 102.000 đồng.

Bao lô ba đài Miền Nam con số 732 với số tiền mỗi số là 2.000 đồng, tổng thành số tiền là 102.000 đồng.

Căn cứ hình thức đánh bạc, cách thức xác định số trúng và tỉ lệ thắng thua. Sau khi tiến hành đối chiếu các số lô, số đề đã mua bán giữa Trần Hữu T với Hồ Thị T1 vào ngày 15/10/2024 và kết quả xổ số miền T, miền N ngày 15/10/2024 xác định số tiền trúng là 6.450.000 đồng (sáu triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) bao gồm:

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng Tàu con số 16 với số tiền là 10.000 đồng, thành tiền số tiền là 360.000 đồng. Trúng được số tiền 750.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 32 với số tiền là 10.000 đồng, thành tiền số tiền là 540.000 đồng. Trúng được số tiền 750.000 đồng.

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 29 với số tiền là 10.000 đồng, thành tiền số tiền là 360.000 đồng. Trúng được số tiền 750.000 đồng.

Bao lô một đài Vũng Tàu con số 36 với số tiền là 20.000 đồng, thành tiền số tiền là 360.000 đồng. Trúng được số tiền 1.500.000 đồng.

Số đá hai đài Bến Tre và Vũng Tàu cặp số 08 : 80 với số tiền mỗi số là 2.000 đồng, thành tiền số tiền là 144.000 đồng. Trúng được số tiền 2.200.000 đồng.

Bao lô hai đài Bến T2 và Vũng T3 con số 16 với số tiền là 3.000 đồng, thành tiền số tiền là 108.000 đồng. Trúng được số tiền 225.000 đồng.

Bao lô ba đài Vũng Tàu – Bến Tre – Bạc Liêu con số 46 với số tiền là 3.000 đồng, thành tiền số tiền là 162.000 đồng. Trúng được số tiền 225.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa Trần Hữu T và Hồ Thị T1 vào ngày 15/10/2024 là 15.664.000 đồng (mười lăm triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn đồng), bao gồm tiền phơi đề là 9.214.000 đồng (chín triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng), tiền trúng là 6.450.000 đồng (sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với nhiều người mua lô đề trực tiếp của Trần Hữu T chưa xác định được nhân thân, lai lịch, riêng Huỳnh Văn T4 đánh bạc với Trần Hữu T tổng số tiền 2.034.000 đồng (hai triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng) bao gồm tiền phơi đề là 1.284.000 đồng (một triệu hai trăm tám mươi bốn nghìn đồng) và tiền trúng là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng); Huỳnh Văn M1 đánh bạc với Trần Hữu T tổng số tiền 1.830.000 đồng (một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) bao gồm tiền phơi đề là 1.080.000 đồng (một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) và tiền trúng là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, quá trình kiểm tra tin nhắn điện thoại của Hồ Thị T1 xác định số tiền mua bán lô đề vào ngày 14/10/2024 (không còn các con số, hình thức cụ thể) giữa Hồ Thị T1 và Trần Hữu T là: Đài miền N1 là 6.515.000 đồng (sáu triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng), miền T5 là 2.030.000 đồng (hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng), miền B là 2.710.000 đồng (hai triệu bảy trăm mười nghìn). Tổng số tiền bán lô đề ngày 14/10/2024 là 11.255.000 đồng (mười một triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Trong đó số tiền trúng số đề là 14.925.000 đồng (mười bốn triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng), tiền hoa hồng cho Trần Hữu T là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền đánh bạc giữa Trần Hữu T và Hồ Thị T1 ngày 14/10/2024 là 26.180.000 đồng (hai mươi sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Quá trình mua bán lô đề giữa Trần Hữu T và Hồ Thị T1 từ khoảng đầu tháng 09/2024 đến ngày 15/10/2024. Trần Hữu T thu lợi bất chính từ việc đánh bạc được 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sau khi chuyển nhận tiền hoa hồng, chênh lệch từ Hồ Thị T1. Hồ Thị T1 thua lỗ số tiền khoảng 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Khi Trần Hữu T và Hồ Thị T1 đang nhắn tin thống kê số tiền và số đề thì bị Công an thị trấn H bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng và tài sản tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung gắn thẻ sim Viettel của Trần Hữu T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu xanh gắn thẻ sim Vina của Hồ Thị T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen gắn thẻ sim Viettel của Huỳnh Văn M1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen gắn thẻ sim Viettel của Huỳnh Văn T4.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2025/HS-ST ngày 11-4-2025 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai) đã Quyết định:**

Tuyên bố các bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Hữu T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Trần Hữu T vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2024 đến ngày 19/10/2024.

Trong vụ án còn có bị cáo khác nhưng không kháng cáo, kháng nghị. Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/4/2025, bị cáo Trần Hữu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc cho bị cáo hưởng án treo.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo Trần Hữu T kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Vào khoảng từ tháng 09/2024 đến ngày 15/10/2024, tại thị trấn H, huyện N (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai, Hồ Thị T1, Trần Hữu T có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức "chơi số đề" thì bị Công an thị trấn H phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hữu T đã thừa nhận hành vi của mình. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Hữu T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt mức án đối với bị cáo là phù hợp. Quá trình

chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng là tình tiết theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đặc biệt mới nào khác. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*** Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa:**

Bị cáo bị xét xử về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội nên không tranh luận về tội danh. Bị cáo phạm tội với tính chất ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn và vai trò hạn chế. Bị cáo chỉ ghi đề để lấy tiền hoa hồng với mức 80.000 đồng/01 triệu, thu lợi bất chính tổng cộng 5.000.000 đồng, đây là số tiền nhỏ, chứ không phải là người tổ chức đánh bạc hay chủ thầu đề. Hành vi của bị cáo mang tính trung gian, thực hiện ghi đề theo yêu cầu và chuyển lại cho người thầu đề. Đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá lại tính chất nguy hiểm cho xã hội để xem xét hình phạt phù hợp. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đang kể: Bị cáo thành khẩn khai báo, hối cải, hợp tác với cơ quan điều tra; bị cáo có nhân thân tố, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã chủ động nộp khắc phục hậu quả; bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, trong thực tiễn đời sống xã hội, hanh vi ghi số đề diễn ra phổ biến, đặc biệt ở các khu dân cư lao động nghèo. Bị cáo có trình độ học vấn thấp, không nhận thức được mức độ của hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội do ghi đề ngày 14, 15/10/2024 nên không phải là hành vi tái phạm sua khi bị xử lý nên không đồng nghĩa với việc mất toàn bộ khả năng khoan hồng. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Trần Hữu T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai) trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng từ tháng 09/2024 đến ngày 15/10/2024, tại thị trấn H, huyện N (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai, Hồ Thị T1, Trần Hữu T có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức "chơi số đề" thì bị Công an thị trấn H phát hiện bắt quả tang. Trong đó, ngày 14/10/2024, Hồ Thị T1 và Trần Hữu T tham gia đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 26.180.000 đồng; ngày 15/10/2024, Hồ Thị T1 và Trần Hữu T tham gia đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 15.664.000 đồng. Ngoài ra, ngày 15/10/2024, Trần Hữu T còn đánh bạc với Huỳnh Văn M với số tiền 1.830.000 đồng; Trần Hữu T còn đánh bạc với Huỳnh Văn T4 với số tiền 2.034.000 đồng

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Hữu T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc, cấu kết chặt chẽ để thực hiện hành vi phạm tội mà đánh bạc với nhau bằng hình thức ghi lô, đề. Do đó, cần căn cứ vào nhân thân của các bị cáo, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và số lần các bị cáo đánh bạc để cân nhắc, phân hóa trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt phù hợp.

Bị cáo Trần Hữu T đã nhiều lần có hành vi đánh bạc cùng với Hồ Thị T1. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là phù hợp.

Bị cáo Trần Hữu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin hưởng án treo. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp cho Tòa án 01 đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn được Công an xã N xác nhận bị cáo đang tạm trú tại địa phương; đơn thuốc thể hiện bị cáo và vợ đang bị bệnh; bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính 5.000.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thật thà khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án. Vì vậy, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo hoặc chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí HSPT: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hữu T về việc xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ. Giữ nguyên bản án hình sự

sơ thẩm số 123/2025/HS-ST ngày 11-4-2025 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai).

2/ Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Hữu T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Trần Hữu T vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2024 đến ngày 19/10/2024.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Trần Hữu T đã nộp theo Biên lai thu số 0000077 ngày 05/8/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai để đảm bảo thi hành án.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Hữu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Trần Hữu T đã nộp theo Biên lai thu số 0000077 ngày 05/8/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai để đảm bảo thi hành án.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Toà án ND Khu vực 2 - ĐN;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 2 - ĐN;
- CQCSĐT CA tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Phòng THADS Khu vực 2 - ĐN;
- Bị cáo, LS;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Trung